

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG RIỀNG
TỈNH KIÊN GIANG**
Bản án số: 41/2020/DS-ST
Ngày 25/6/2020
V/v “*Tranh chấp về hợp đồng
mua bán tài sản*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Văn Thuận

Ông Phan Ngọc Lợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phụng là thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Giồng Riềng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Thúy An - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 172/2020/TLST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2020 về tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2020/QĐXXST-DS, ngày 27 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Dương Văn H – Chủ doanh nghiệp tư nhân ông Dương Văn H, sinh năm 1966; Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Diệp Văn H; Địa chỉ: ấp V, xã D, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10/6/2019, đơn khởi kiện bổ sung ngày 20/10/2019 và tại phiên tòa nguyên đơn ông Dương Văn H trình bày: Từ năm 2013 cho đến năm 2018 doanh nghiệp tư nhân Dương Văn H có bán cho ông Diệp Văn H vật tư nông nghiệp, ông H mua rồi trả và có nợ lại cho đến ngày 16/7/2018 giữa ông và ông H kết toán nợ với nhau, số tiền ông Diệp Văn H còn thiếu của ông là 83.349.000 đồng. Ông yêu cầu ông H trả nhiều lần nhưng chỉ hứa mà không thực hiện. Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông H trả cho doanh nghiệp tư nhân Dương Văn H số tiền trên và xin rút yêu cầu không tính lãi từ ngày 16/7/2018 cho đến khi xét xử xong vụ kiện.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 05/5/2020 anh Diệp Phát Đ (con ruột của ông H) anh Đ xác định cha của anh là ông Diệp Văn H có mua phân bón của doanh nghiệp tư nhân Dương Văn H, anh sống chung trong gia đình với ông Hi, hiện ông H đi làm ăn ở Sài Gòn cũng thường xuyên về nhà, anh nhận được thông báo của Tòa án đều giao tận tay cho ông H nhưng ông H không có ý kiến gì về việc ông H khởi kiện số tiền mua phân bón còn thiếu. Anh thừa nhận trong thời gian cha anh mua, anh có đem tiền đi trả dùm cho cha là 03 lần; lần đầu trả ngày 13/8/2014 số tiền 30.000.000 đồng, ngày 16/7/2015 số tiền 12.000.000 đồng, ngày 16/7/2018 trả 5.000.000 đồng, những lần trả cho ông H đều ký vào sổ. Tổng số tiền anh trả cho ông H 03 lần là 47.000.000 đồng. Thực tế thì cha anh có nợ tiền mua phân bón của ông H nhưng anh không biết cụ thể số tiền là bao nhiêu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Quá trình thụ lý vụ án, chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử, Tòa án tiến hành đúng theo quy định của pháp luật, xác định đúng quan hệ tranh chấp, đương sự trong vụ án và tiến hành các thủ tục tố tụng đúng pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự. Các đương sự cũng chấp hành tốt các quy định về quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Thời hạn đưa ra xét xử đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Qua nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của đương sự tại phiên tòa hôm nay đối chiếu với các quy định của pháp luật, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng nhận thấy như sau: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền 83.349.000 đồng, yêu cầu tính lãi từ ngày 16/7/2018 cho đến ngày xét xử, phía bị đơn không có ý kiến gì về việc yêu cầu của phía nguyên đơn. Theo như chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp thì sổ sách ghi chép số tiền ông H mua phân bón còn thiếu và có ký xác nhận vào sổ số tiền nợ trên, Doanh nghiệp Dương Văn H yêu cầu trả nhiều lần nhưng ông H không trả là vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Doanh nghiệp tư nhân Dương Văn H khởi kiện là hoàn toàn có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 9, Điều 438 của Bộ luật dân sự năm 2005 nên đề nghị xử buộc ông H trả số tiền trên cho Doanh nghiệp tư nhân Dương Văn H. Tại phiên tòa hôm nay ông H đại diện chủ doanh nghiệp xin rút yêu cầu tính lãi, đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ đối với yêu cầu này. Về án phí bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa các bên là tranh chấp về giao dịch dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm là đúng trình tự, thủ tục tố tụng.

- Về sự có mặt của đương sự: Ông Diệp Văn H đã được Tòa án tổng đạt các thủ tục tố tụng, ông không ghi ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án, vắng mặt tại phiên tòa

không có lý do, việc vắng mặt của ông H không làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên áp dụng khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với ông Hai.

[2] Về nội dung:

{2.1} Doanh nghiệp tư nhân Dương Văn H khởi kiện yêu cầu ông Diệp Văn H trả khoản tiền mua vật tư nông nghiệp còn thiếu là 83.349.000 đồng. Tòa án đã ra thông báo và tổng đạt các thủ tục cho ông H nhưng ông H không có ý kiến bằng văn bản về việc ông H yêu cầu trả số tiền mua phân bón ông H còn thiếu.

Xét về mặt chứng cứ mà ông H cung cấp cho Tòa án thì thấy rằng khi hai bên thực hiện giao dịch mua bán có ghi chép vào sổ sách để lưu giữ. Thời gian ông H mua vật tư nông nghiệp của ông H từ năm 2013 đến ngày ngày 10/6/2014 tổng cộng số tiền mua vật tư nông nghiệp là 160.340.000 đồng, trong khoảng thời gian trên hai bên cộng sổ ghi chép số tiền ông H trả, mỗi một lần trả ông H đều ký tên vào sổ. Ngoài những lần ông Diệp Văn H trả tiền thì con của ông H là Diệp Phát Đ có đem tiền đến trả cho ông H 03 lần theo lời trình bày của anh Đ (BL 24) với số tiền là 47.000.000 đồng. Ngày cuối cùng mà hai bên kết toán nợ là ngày 16/7/2018, ông H đã trả cho ông H nhiều lần được 77.000.000 đồng, số tiền ông Hai còn thiếu của ông H 83.349.000 đồng. Như vậy, có cơ sở để xác định ông Diệp Văn H còn nợ tiền mua phân bón của doanh nghiệp tư nhân Dương Văn H. Ông H đã nhiều lần yêu cầu thanh toán nhưng ông H không trả là vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Doanh nghiệp tư nhân Dương Văn H khởi kiện là hoàn toàn có căn cứ; áp dụng điểm d khoản 2 Điều 9, Điều 438 của Bộ luật dân sự năm 2005: Xử buộc ông Diệp Văn H trả cho Doanh nghiệp tư nhân Dương Văn H số tiền trên.

{2.2} Về phần lãi: Tại phiên tòa hôm nay Doanh nghiệp tư nhân Dương Văn H xin rút không yêu cầu tính lãi, Hội đồng xét xử thấy rằng việc rút yêu cầu trên là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, áp dụng khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ đối với yêu cầu này.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án). Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 01 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Yêu cầu của ông H được chấp nhận nên không phải chịu án phí, hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho ông H theo quy định của pháp luật.

Ông Diệp Văn H phải chịu án phí có giá ngạch là: $83.349.000 \text{ đồng} \times 5\% = 4.167.450 \text{ đồng}$

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 01 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 01 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm b khoản 2 Điều 9, Điều 438 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Doanh nghiệp tư nhân Dương Văn H đối với ông Diệp Văn H.

Xử buộc ông Diệp Văn H trả cho Doanh nghiệp tư nhân Dương Văn H số tiền 83.349.000 đồng (tám mươi ba triệu ba trăm bốn mươi chín nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án). Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2- Đình chỉ yêu cầu tính lãi suất của Doanh nghiệp tư nhân Dương Văn H đối với ông Diệp Văn H.

3- Về án phí: Hoàn trả lại cho ông Dương Văn H số tiền tạm ứng án phí là: 1.670.000 đồng theo biên lai thu tiền số 6437 ngày 01/8/2020, số tiền 417.000 đồng theo biên lai số 6595 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng.

Ông Diệp Văn H phải chịu án phí dân sự không có giá ngạch là 4.167.450 đồng

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày. Doanh nghiệp tư nhân Dương Văn H được tính kể từ ngày tuyên án 25/6//2020. Ông H được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết của Tòa án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nơi nhận

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh, huyện
- Chi cục thi hành án
- Đương sự
- UBND xã
- Lưu HS, VP

Nguyễn Thị Chuyên